

Xy lanh tròn DSNU-32-100-P-A

Số bộ phận: 195984



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	100 mm
Ø pít tông	32 mm
Ren thanh pít tông	M10x1,25
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Cấu trúc xây dựng	Pít tông Cần piston Thân vỏ xy lanh
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Áp suất vận hành	0.1 MPA...1 MPA 1 bar...10 bar
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Loại phòng sạch	Loại 6 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...80 °C
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	415 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống	482.5 N
Khối lượng di chuyển	211 g
trọng lượng sản phẩm	524 g
Kiểu gắn	với phụ kiện
Cổng nối khí nén	G1/8
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu phủ	Hợp kim nhôm rèn
Vật liệu của phốt	NBR TPE-U (PU)
Vật liệu thanh piston	thép hợp kim
Vật liệu vỏ xy lanh	thép hợp kim không gỉ